| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ CỬA L**<br>**TỈNH NGHỆ A** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 125/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30./11/2023
V/v kiện xin ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA L – TỈNH NGHỆ A**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Thế Lan – Thẩm phán.
*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Hồng Sơn
2. Ông Trương Công Thắng
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 115/2023/TLST - HNGĐ ngày 31/10/2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXX – ST ngày 16/11/2023 giữa các đương sự**:**

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T – sinh năm 1995.

Nơi ĐKHK:Khối 3,phường Nghi T, thị xã Cửa L, Nghệ A. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đặng Văn Tr – sinh năm 1994.

Nơi ĐKHKTT: Khối 3, phường Nghi T, thị xã Cửa L, Nghệ A.Vắng mặt ( Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Văn Tr kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghi T, thị xã Cửa L, Nghệ A, vào ngày 24/ 7/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân do vợ chồng khác biệt về quan điểm sống và phong cách sinh hoạt, anh Tr có lối sống buông thả, không quan tâm tới gia đình, vợ chồng thường xẩy ra tranh cãi khiến cuộc sống trở nên hết

sức nặng nề, mâu thẩn lên đến đỉnh điểm vào ngày 02/6/2023 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong quá trình mâu thuẩn vợ chồng đã nhiều lần hòa giải nhưng hai bên vẫn không có tiếng nói chung nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng sống không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nay chị Trần Thị T làm đơn yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn Tr.

Về con chung: Vợ chồng có một 01 con chung: Cháu Đặng Minh Quân, sinh ngày 26/5/2015, hiện tại cháu Qđang sống cùng chị. Sau khi ly hôn chị Trần Thị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đặng Minh Quân. Không yêu cầu anh Đặng Văn Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và các khoản nợ: Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Đặng Văn Tr trình bày: Anh và chị Trần Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghi T, thị xã Cửa L, Nghệ A ngày 24/7/2014, sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, đến năm 2016 có xẩy ra mâu thuẩn, đỉnh điểm vào tháng 6/2023 và vợ chồng sống ly thân từ đó, anh thấy mâu thuẩn chưa đủ lớn và chưa đến mức phải ly hôn anh muốn đoàn tụ và không muốn ly hôn.

Về con chung: anh Đặng Văn Tr đồng ý như trình bày của chị Trần Thị T, anh đồng ý giao cháu Đặng Minh Qcho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh xin tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Anh Đặng Văn Tr không yêu cầu tòa án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Chị Trần Thị T có đơn yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn Tr, anh Đặng Văn Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Nghi T, thị xã Cửa L, Nghệ A. Căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A thụ lý và giải quyết đơn xin ly hôn của chị Trần Thị T là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị Trần Thị T và anh Đặng Văn Tr vắng mặt, chị T và anh Tr đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà đưa vụ án ra xét xử (Khoản 1 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS).

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị T và anh Đặng Văn Tr chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 24/7/2014 tại UBND phường Nghi T, thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A. Do vậy giữa chị Trần Thị T và anh Đặng Văn Tr đã phát sinh quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống và thường hay cãi vã nhau, anh Tr sống không có trách nhiệm với gia đình và sống buông thả. Đỉnh điểm xẩy ra mâu thuẫn vào tháng 6/2023 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Tr không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải do vậy tòa án không tiến hành hòa giải được và anh không muốn ly hôn. Xét thấy vợ chồng sống không hạnh phúc và đã ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay, cuộc sống ai lo người nấy, không chăm sóc lẫn nhau. Như vậy, đời sống chung vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; nên chị Trần Thị T xin được ly hôn anh Đặng Văn Tr là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận ( Điều 51, 56 Luật HN và GĐ).

[2.2]. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Đặng Văn Tr có một con chung là: Cháu Đặng Minh Quân, sinh ngày 26/5/2015 ( hiện cháu sống cùng chị T). Chị Trần Thị T có nguyện vọng sau khi ly hôn chị được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Minh Qvà không yêu cầu anh Đặng Văn Tr cấp dưỡng, tại bản tự khai anh Tr có nguyện vọng giao cháu Qcho chị T nuôi dưỡng. Do vậy giao cháu Đặng Minh Qcho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đặng Văn Tr.

Anh Đăng Văn Tr có quyền và nghĩa vụ thăm non con chung, không ai được cản trở (Điều 81, 82 và 83 Luật HN và GĐ).

Tài sản chung và khoản nợ: Chị T và anh Tr không yêu cầu chia tài sản chung và nợ. Xét thấy yêu cầu trên của anh chị là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc, nghĩ nên chấp nhận và không xem xét.

2.3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; buộc chị Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 81,82, 83 và 84uiLuật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Tuyên xử: Chị Trần Thị T được ly hôn anh Đặng Văn Tr.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Minh Quân, sinh ngày 26/5/2015 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con

chung cho anh Đặng Văn Tr.  anh Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng  nuôi con theo quy định.

3. Về án phí: Chị Trần Thị T  phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí  đã nộp theo biên lai thu số 0008808 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa L, tỉnh Nghệ A. Chị Trần Thị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơnvắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND TX Cửa Lò;*
- *Chi cục THADS TX Cửa Lò;*
- *TAND tỉnh Nghệ A;*
- *UBND P Nghi T;*
- *Lưu HS.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thế Lan**